

Số: 42/2020/QĐST-HNGĐ

Q, ngày 26 tháng 02 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 255/2019/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2019 về việc "*Tranh chấp hôn nhân và gia đình*" giữa:

Nguyên đơn: Chị Lương Thị C, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn: Anh Phạm Hữu B, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lương Thị C và anh Phạm Hữu B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lương Thị C và anh Phạm Hữu B thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Lương Thị C và anh Phạm Hữu B có 02 con chung là Phạm Đức Duy, sinh ngày 27/7/2006 và Phạm Thị Hương Anh, sinh ngày 16/9/2008. Ly hôn, chị Lương Thị C và anh Phạm Hữu B thỏa thuận thống nhất: Giao cả hai con chung là Phạm Đức Duy, sinh ngày 27/7/2006 và Phạm Thị Hương Anh, sinh ngày 16/9/2008 cho anh Phạm Hữu B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Lương Thị C không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lương Thị C và anh Phạm Hữu B thỏa thuận thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lương Thị C tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: AA/2019/0001656 ngày 27/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh. Chị Lương Thị C được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Q;
- Chi cục THADS TX Q;
- UBND xã T, thị xã Q;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Nhật Quang